

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3339 /LĐTBXH-BHXH

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2010

V/v: lấy ý kiến dự thảo Thông tư hướng  
dẫn chi trả trợ cấp BHXH từ quỹ BHXH  
bắt buộc và quỹ BHXH tự nguyện.

**Kính gửi:** .....

Thực hiện kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì xây dựng dự thảo Thông tư Hướng dẫn chi trả chế độ hưu trí và tử tuất từ quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc và quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. (Dự thảo gửi kèm theo).

Đề nghị Quý cơ quan tham gia ý kiến bằng văn bản về dự thảo Thông tư nêu trên và gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15 tháng 10 năm 2010 để tổng hợp, hoàn thiện văn bản.

Rất mong sớm nhận được ý kiến của Quý cơ quan. / *NSH*

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu VP, Vụ BHXH./

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Minh Huân

Số: /2010/TT-BLĐTBXH Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2010  
(Dự thảo)

## THÔNG TƯ

### Hướng dẫn chi trả chế độ hưu trí và tử tuất từ quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc và quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện

Căn cứ Điều 30 Nghị định số 190/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện (sau đây được viết là Nghị định số 190/2007/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Sau khi thống nhất với Bộ Tài chính tại văn bản số..., Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chi trả chế độ hưu trí và tử tuất từ quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc và quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với người hưởng chế độ bảo hiểm xã hội mà trước đó vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, như sau:

#### **Điều 1.** Đối tượng áp dụng:

Tổ chức bảo hiểm xã hội quản lý và sử dụng quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc, quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện để chi trả các chế độ hưu trí và tử tuất đối với người vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc vừa có thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

#### **Điều 2.** Trách nhiệm chi trả:

1. Trách nhiệm chi trả chế độ hưu trí và tử tuất thuộc quỹ bảo hiểm xã hội mà người lao động đang tham gia trước khi hưởng bảo hiểm xã hội.
2. Quỹ bảo hiểm xã hội còn lại có trách nhiệm chuyển số tiền mà người lao động đã đóng sang quỹ bảo hiểm xã hội có trách nhiệm chi trả.

**Điều 3.** Xác định số tiền đã đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc và quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện của mỗi người lao động:

1. Số tiền mà quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc chuyển sang quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện để chi trả cho người lao động được tính bằng công thức sau:

$$C_{bb} = \sum_{i=1}^5 T_i \times M_{bqtl,tc} \times K_i$$

Trong đó:

$C_{bb}$ : Tổng số tiền từ quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc chuyển sang quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện tại thời điểm tính hưởng chế độ;

$T_i$ : Tổng số tháng đóng vào quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc của từng thời kỳ tương ứng với các tỷ lệ đóng khác nhau;

$M_{bqtl,tc}$ : Mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội;

$K_i$ : Tỷ lệ đóng hàng tháng của người lao động và người sử dụng lao động vào quỹ hưu trí, từ xuất theo quy định của từng thời kỳ, cụ thể:

- 15%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội trước tháng 01/2007;

- 16%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2007 đến tháng 12/2009;

- 18%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2010 đến tháng 12/2011;

- 20%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2012 đến tháng 12/2013;

- 22%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2014 trở đi;

**Ví dụ 1:** Ông A có quá trình công tác và đóng bảo hiểm xã hội như sau:

- Từ tháng 01/1992 đến tháng 12/2010 (19 năm) làm việc trong khu vực nhà nước với mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc làm căn cứ tính hưởng chế độ bảo hiểm xã hội là 3.000.000 đồng/tháng.

- Từ tháng 01/2011 đến tháng 12/2011 (1 năm) ông A tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

Đến tháng 01/2012 ông đủ điều kiện để hưởng chế độ hưu trí hàng tháng. Do trước khi hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội ông A đang tham gia loại hình bảo hiểm xã hội tự nguyện nên quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện có trách nhiệm chi trả chế độ hưu trí đối với ông A. Quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc có trách nhiệm chuyển số tiền

đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc sang quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện. Như vậy ông A có:

- Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc trước tháng 01/2007 là 15 năm, tương đương với 180 tháng với tỷ lệ 15%;

- Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc từ tháng 01/2007 đến hết tháng 12/2009 là 3 năm, tương đương với 36 tháng với tỷ lệ 16%;

- Thời gian đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc từ tháng 01/2010 đến hết tháng 12/2010 là 1 năm, tương đương với 12 tháng với tỷ lệ 18%;

Số tiền mà quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc có trách nhiệm chuyển sang quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện được tính như sau:

$$(180 \text{ tháng} \times 3.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 15\%) + (36 \text{ tháng} \times 3.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 16\%) + (12 \text{ tháng} \times 3.000.000 \text{ đồng/tháng} \times 18\%) = 104.760.000 \text{ đồng}$$

Như vậy, ông A nhận lương hưu từ quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện. Quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc phải chuyển sang quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện một khoản tiền là 104.760.000 đồng.

2. Số tiền đóng từ Quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện chuyển sang Quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc của một người lao động được tính bằng công thức sau:

$$C_m = \sum_{j=1}^5 T_j \times M_{bqtm} \times K_j$$

*Trong đó:*

$C_m$ : Tổng số tiền từ quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện chuyển sang quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc tại thời điểm tính hưởng chế độ;

$T_j$ : Tổng số tháng đóng vào Quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện của từng thời kỳ tương ứng với các tỷ lệ đóng khác nhau;

$M_{bqtm}$ : Mức bình quân thu nhập tháng đóng BHXH tự nguyện sau điều chỉnh trên cơ sở chỉ số giá sinh hoạt (quy định tại Điều 18 Nghị định số 190/2007/NĐ-CP) đến thời điểm tính hưởng chế độ;

$K_j$ : Tỷ lệ đóng hàng tháng vào quỹ hưu trí, tử tuất theo quy định của từng thời kỳ, cụ thể:

- 15%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội trước tháng 01/2008 đối với đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định tại Quyết định số 41/2009/QĐ-TTg ngày 16/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An sang bảo hiểm xã hội tự nguyện;

- 16%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2008 đến tháng 12/2009;
- 18%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2010 đến tháng 12/2011;
- 20%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2012 đến tháng 12/2013;
- 22%, tương ứng với thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 01/2014 trở đi;

**Ví dụ 2:** Bà B có quá trình công tác và đóng bảo hiểm xã hội như sau:

- Từ tháng 01/1990 đến tháng 12/2006 (17 năm) làm việc trong khu vực nhà nước và có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.
- Từ tháng 01/2008 đến tháng 12/2010 (3 năm) bà B tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện với mức bình quân thu nhập tháng đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện là 1.500.000 đồng/tháng (đã điều chỉnh theo chỉ số giá sinh hoạt từng thời kỳ).
- Từ tháng 01/2011 đến tháng 12/2011 (1 năm) bà B vào làm việc tại một doanh nghiệp tư nhân và có tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Đến tháng 01/2012 bà B đủ điều kiện để hưởng chế độ hưu trí hàng tháng. Do trước khi hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội bà B đang tham gia loại hình bảo hiểm xã hội bắt buộc nên quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc có trách nhiệm chi trả chế độ hưu trí đối với bà B. Quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện có trách nhiệm chuyển số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện sang quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc. Như vậy, bà B có:

- Thời gian đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện từ tháng 01/2008 đến tháng 12/2009 là 2 năm, tương đương với 24 tháng với tỷ lệ 16%;
- Thời gian đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện từ tháng 01/2010 đến tháng 12/2010 là 1 năm, tương đương với 12 tháng với tỷ lệ 18%;

Số tiền mà quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện có trách nhiệm chuyển sang quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc được tính như sau:

$$(24 \text{ tháng} \times 1.500.000 \text{ đồng/tháng} \times 16\%) + (12 \text{ tháng} \times 1.500.000 \text{ đồng/tháng} \times 18\%) = 9.000.000 \text{ đồng.}$$

Như vậy, bà B nhận lương hưu từ quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc. Quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện phải chuyển sang quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc một khoản tiền là 9.000.000 đồng.

3. Hàng năm, Bảo hiểm xã hội Việt Nam chuyển số tiền đóng bảo hiểm xã hội từ Quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc sang Quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện và ngược lại theo các khoản 1 và 2 Điều này vào thời điểm 31/12.

**Điều 4. Phương thức chuyển tiền giữa các quỹ.**

1. Trên cơ sở số tiền đóng của mỗi cá nhân, quỹ bảo hiểm xã hội hưu trí và tử tuất của quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc và quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện xác định tổng số tiền mà quỹ phải chuyển sang cho quỹ có trách nhiệm chi trả cho các đối tượng.

2. Việc chuyển tiền đóng vào quỹ hưu trí tử tuất của quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc sang quỹ bảo hiểm xã hội tự nguyện và ngược lại được thực hiện hàng năm. Số tiền cần chuyển được xác định trên cơ sở khoản tiền chênh lệch giữa hai quỹ.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện:**

Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư này.

**Điều 6. Điều khoản thi hành:**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.
2. Các quy định tại Thông tư này áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.
3. Trong quá trình thực hiện, mọi vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP TƯ Đảng và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở LĐ-TB&XH các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Lưu VT, PC, BHXH.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Kim Ngân**